

Số: /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

2. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ *(sau đây gọi là đơn vị kinh doanh vận tải)*.

3. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

4. Quyết định này không áp dụng đối với xe Quân đội, Công an phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh; xe làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, chở người bị nạn đi cấp cứu, đưa người ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc các trường hợp khẩn cấp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe thô sơ bao gồm:

a) Xe đạp là xe có ít nhất hai bánh và vận hành do sức người thông qua bàn đạp hoặc tay quay;

b) Xe đạp máy, gồm cả xe đạp điện, là xe đạp có trợ lực từ động cơ, nguồn động lực từ động cơ bị ngắt khi người lái xe dừng đạp hoặc khi xe đạt tới tốc độ 25 km/h;

c) Xe xích lô;

d) Xe lăn dùng cho người khuyết tật;

đ) Xe vật nuôi kéo;

e) Xe tương tự các loại xe quy định tại khoản này.

2. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở người, vận tốc thiết kế không lớn hơn 30 km/h, số người cho phép chở tối đa 15 người *(không kể người lái xe)*.

3. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở hàng, có phần động cơ và thùng hàng lắp trên cùng một khung xe, có tối đa hai hàng ghế và chở tối đa 05 người *(không kể người lái xe)*, vận tốc thiết kế không lớn hơn 60 km/h và khối lượng bản thân không lớn hơn 550 kg; trường hợp xe sử dụng động cơ điện thì có công suất động cơ không lớn hơn 15 kW.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

1. Xe thô sơ được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ, trừ các tuyến đường có biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ được phép hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 50 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông, trừ các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định pháp luật.

3. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được phép hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 30 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông, trừ các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định pháp luật.

Điều 5. Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

1. Thời gian hoạt động

a) Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động 24/24 giờ hàng ngày.

b) Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách được phép hoạt động trong thời gian từ 05 giờ 00 phút đến 24 giờ hàng ngày, trừ các tuyến đường có biển báo hạn chế thời gian hoạt động.

2. Phạm vi hoạt động

a) Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động trên các tuyến đường quy định tại khoản 2, Điều 4 của Quyết định này.

b) Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách được phép hoạt động trên các tuyến đường quy định tại khoản 3, Điều 4 của Quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

b) Tổ chức quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện đúng các quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức lắp đặt biển báo quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường bộ theo phân cấp quản lý.

đ) Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

2. Công an tỉnh

a) Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về lĩnh vực giao thông đường bộ và Quyết định này; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thủ tục đăng ký, cấp biển số xe cho xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và điều kiện hoạt động xe thô sơ khi tham gia giao thông.

b) Chỉ đạo lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định pháp luật.

3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đề xuất các khu vực, tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phù hợp với tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra hoạt động kinh doanh vận tải khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

c) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quyết định này đến các đơn vị lữ hành, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, khách du lịch biết để nâng cao nhận thức và nghiêm túc chấp hành.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định này tại địa phương; tuyên truyền, phổ biến các nội dung Quyết định này đến tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, chủ trì hoặc phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lắp đặt biển báo quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và tổ chức hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên các tuyến đường bộ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

5. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện

a) Đảm bảo các điều kiện an toàn của phương tiện; thực hiện đăng ký, kiểm định đối với xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định; tổ chức hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ theo đúng thời gian, phạm vi hoạt động cho phép tại quy định này; chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Đơn vị kinh doanh vận tải báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Gia Lai của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ).

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 7;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VB và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT.